

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày: 22/4/2021.

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Vũ Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đinh Thị Mỹ Hằng – Nghề nghiệp: Giáo viên.
2. Ông Võ Đức Hơn – Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Chí Công – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Anh H, sinh ngày 15/6/2004 tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Thôn Tân Hòa, xã Sông Phan, huyện H. T, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Trọng H, sinh năm 1980 và bà: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1979;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 20/11/2019, Nguyễn Trọng Anh H bị Chủ tịch UBND xã Sông Phan, huyện H.T, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn là 06 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 20/5/2020, Nguyễn Trọng Anh H đã chấp hành xong.

Hoạt động bản thân:

- Ngày 29/11/2018, Nguyễn Trọng Anh H bị Công an xã Sông Phan, huyện H.T, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo (người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi) do có hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 25/02/2019, Nguyễn Trọng Anh H bị Công an xã Sông Phan, huyện H.T, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo (người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi) do có hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 08/5/2019, Nguyễn Trọng Anh H bị Công an thị trấn Tân Nghĩa, huyện H.T, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo (người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi) do có hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”;

*** Đại diện hợp pháp của bị cáo:** Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1979 (cha mẹ ruột của bị cáo).

Cùng nơi cư trú: Thôn Tân Hòa, xã Sông Phan, huyện H.T, tỉnh Bình Thuận.

*** Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Kiều C – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận.

*** Bị hại:**

1. Em Huỳnh Như Q, sinh ngày 28/11/2003.

- Đại diện hợp pháp của em Q: Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1971.

Cùng nơi cư trú: Khu phố 4, phường Phước Lộc, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

2. Em Phạm Thị T, sinh ngày 27/8/2003.

- Đại diện hợp pháp của em T: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1980.

Cùng nơi cư trú: Khu phố 9, phường Bình Tân, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

3. Em Lê Thị L, sinh ngày 13/11/2003.

- Đại diện hợp pháp của em L: Bà Cao Thị L, sinh năm 1977.

Cùng nơi cư trú: Thôn Phước Hải, xã Tân Phước, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

4. Em Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 16/7/2003.

- Đại diện hợp pháp của em A: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1972.

Cùng nơi cư trú: Thôn Đá Mài 2, xã Tân Xuân, huyện H.T, tỉnh Bình Thuận.

(Bị cáo H, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có mặt; Các bị hại và đại diện hợp pháp của các bị hại tất cả đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 02/11/2020, bị cáo Nguyễn Trọng Anh H đi bộ qua Trường THPT Nguyễn Huệ thuộc khu phố 6, phường Tân An, thị xã L thì thấy học sinh đang làm lễ chào cờ đầu tuần nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định trên, bị cáo H leo qua tường rào đoạn giáp Bệnh viện Đa khoa khu vực L để vào trong trường. Lúc này, do các em học sinh đang làm lễ chào cờ ở khu vực sân trường nên bị cáo H đột nhập vào lớp 12A1 lục tìm tài sản trong cặp các em học sinh và chiếm đoạt được một số tài sản sau:

- Chiếm đoạt của em Huỳnh Như Q 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31 màu xanh – trắng, ốp lưng màu hồng – đen; 01 ví nhựa trong suốt, kích thước (10x21)cm, bên trong có số tiền 135.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 01 đô la Mỹ có số seri B61405023A và 01 tờ tiền mệnh giá 1000 Won Hàn Quốc, số seri HE3554278A.

- Chiếm đoạt của em Phạm Thị T 01 điện thoại di động hiệu Vivo V11i màu xanh đen, ốp lưng có hình ô tô màu đỏ.

- Chiếm đoạt của em Lê Thị L 01 ví da màu đen kích thước (10x20)cm bên trong có số tiền 385.000 đồng.

- Chiếm đoạt của em Nguyễn Thị Lan A số tiền 775.000 đồng.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo H leo qua tường rào tẩu thoát nhưng bị bảo vệ Bệnh viện Đa khoa khu vực L giữ lại, sau đó báo Công an đến làm việc. Quá trình bắt giữ, Công an đã thu giữ toàn bộ tài sản bị cáo H chiếm đoạt và số tiền 321.000 đồng của bị cáo H.

*Theo kết luận định giá tài sản số: **89/KL** - ĐGTS ngày 06/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã L xác định: 01 ví da màu đen kích thước (10x20)cm có giá trị 20.000 đồng; 01 ví nhựa trong suốt, kích thước (10x21)cm có giá trị 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 01 đô la Mỹ, có số seri B61405023A có giá trị 23.060 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 1000 Won Hàn Quốc, số seri HE3554278A có giá trị 18.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31 màu xanh – trắng, ốp lưng màu hồng – đen, đã qua sử dụng, còn hoạt động có giá trị 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Vivo V11i màu xanh đen, ốp lưng có hình ô tô màu đỏ, đã qua sử dụng, còn hoạt động có giá trị 1.000.000 đồng; Tổng giá trị tài sản định giá là **4.071.060 đồng**.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an thị xã L đã trả lại toàn bộ tài sản do bị cáo H chiếm đoạt cho các bị hại; trả lại cho bị cáo H số tiền 321.000 đồng (gia đình nhận thay).

Về dân sự: Các bị hại và đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Anh H, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Anh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Chương XII Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Trọng Anh H mức án tù: 09 đến 12 tháng tù.

- Ý kiến của người bào chữa:

Hoàn cảnh bị cáo Nguyễn Trọng Anh H sống trong gia đình cha mẹ ly thân nên không có sự giáo dục đầy đủ của cha mẹ, bản thân bị cáo bị tật nguyền ở bàn tay, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H đã đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội có phần hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự, nên cân nhắc một cách toàn diện về hành vi, về bối cảnh, thiên về giáo dục hơn trừng phạt giúp bị cáo phát triển hoàn thiện hơn, xử phạt bị cáo H hình phạt nhẹ nhất để bị cáo lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Trọng Anh H và đại diện hợp pháp: Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, đồng ý với lời bào chữa của bà C nên không có ý kiến tranh luận.

*** Bị cáo Nguyễn Trọng Anh H nói lời sau cùng:** Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Các bị hại và đại diện hợp pháp của các bị hại đều vắng mặt. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa chỉ định cho bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của các bị hại và đại diện hợp pháp không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và họ đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Xét thấy, lời khai của bị cáo Nguyễn Trọng Anh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 07 giờ, ngày 02/11/2020 tại lớp 12A1 Trường THPT Nguyễn Huệ thuộc khu phố 6, phường Tân An, thị xã L, bị cáo Nguyễn Trọng Anh H đã lén lút chiếm đoạt của em Huỳnh Như Q 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31 màu xanh – trắng, ốp lưng màu hồng – đen, 01 ví nhựa trong suốt, kích thước (10x21)cm, bên trong có số tiền 135.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 01 đô la Mỹ có số seri B61405023A và 01 tờ tiền mệnh giá 1000 Won Hàn Quốc, số seri HE3554278A; Chiếm đoạt của em Phạm Thị T 01 điện thoại di động hiệu Vivo V11i màu xanh đen, ốp lưng có hình ô tô màu đỏ; Chiếm đoạt của em Lê Thị L 01 ví da màu đen kích thước (10x20)cm bên trong có số tiền 385.000 đồng; Chiếm đoạt của em Nguyễn Thị Lan A số tiền 775.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là **5.366.060** đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng Anh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng Anh H về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Trọng Anh H đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, do đó hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương và nguy hiểm cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Bị cáo H khi thực hiện hành vi phạm tội đã đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội có phần hạn chế, nhưng bị cáo nhận thức được “Trộm cắp tài sản” của người khác là vi phạm pháp luật (cụ thể trong các năm 2018 và 2019, bị cáo H đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 03 lần bị xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử phạt hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã) nhưng vì lợi ích bản thân, bị cáo bất chấp. Hội đồng xét xử xét thấy các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H đã đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã giải quyết xong.

[9] Về dân sự: Các bị hại và đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Anh H 09 (chín) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Trọng Anh H bị bắt thi hành án phạt tù.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Anh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trọng Anh H, đại diện hợp pháp của bị cáo Hào, người bào chữa chỉ định cho bị cáo H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/4/2021). Riêng các bị hại và đại diện hợp

pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Vũ Toàn